

N#ng

APOLLO S5

#ng an toàn PVC ch#ng tr##t cao

Giày an toàn APOLLO Safety Jogger mang đến khả năng bảo vệ chắc chắn và sự thoải mái vô song. Với đặc tính chống tĩnh điện, mũi giày và đế giữa bằng thép, khả năng hấp thụ năng lượng ở gót chân và kết cấu liền mạch, chúng rất lý tưởng cho những môi trường đòi hỏi khắt khe.

Những vật liệu cao cấp hơn	SJ PVC
lớp lót bên trong	áo sơ mi
giường đế chân	SAU ĐÓ
đế giữa	Thép
đế ngoài	PVC
Đứng đầu	Thép
Loại	S5 / FO
Phạm vi kích thước	EU 36-47 / UK 3.5-12.0 / US 4.0-13.0 JPN 22.5-31 / KOR 235-310
trọng lượng thép	1.040 kg
tiêu chuẩn hóa	EN ISO 20345:2022+A1:2024 ASTM F2413:2024



h#p th# gót chân

Sự hấp thụ năng lượng ở gót chân làm giảm tác động của việc nhảy hoặc chạy lên cơ thể người mang.



Ch#ng d#u & nhiên li#u

Đế ngoài có khả năng chống dầu và nhiên liệu.



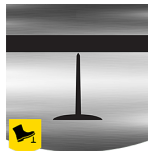
ch#ng tĩnh đi#n

Giày chống tĩnh điện ngăn chặn sự phát triển của điện tích tĩnh và đảm bảo rằng chúng được thải ra một cách hiệu quả. Điện trở âm lượng giữa 100 KiloOhm và 1 GigaOhm



mũi thép

Giá đỡ bằng kim loại chắc chắn để bảo vệ chân người đeo khỏi các vật thể lăn hoặc rơi.



đ# giữa b#ng thép

Đế giữa bằng thép chống đâm thủng được làm bằng thép không gỉ hoặc thép phủ và ngăn các vật sắc nhọn xâm nhập từ đế ngoài.



ki#n trúc th#ng t#ng li#n m#ch

Thoải mái khi đeo được tối ưu hóa do không có các lớp chồng lên nhau có thể gây ra các điểm áp lực.



YEL

Công nghiệp:

phục vụ ăn uống, Làm sạch, Xây dựng, Thực phẩm & Đồ uống, Ngành công nghiệp

Môi trường:

môi trường khô, bề mặt không bằng phẳng, môi trường ẩm ướt

Các tính năng nổi bật:

Để kéo dài tuổi thọ cho đôi giày của bạn, chúng tôi khuyên bạn nên làm sạch chúng thường xuyên và bảo vệ chúng bằng các sản phẩm phù hợp. Không làm khô giày trên bộ tản nhiệt hoặc gần nguồn nhiệt.

S# miêu tả	Đơn vị đo lường	Kết quả	EN ISO 20345
Nhãn và loại cao cấp SJ PVC			
Top: khả năng thấm hơi nước	mg/cm/giờ	N/A	? 0.8
Top: hệ số hơi nước	mg/cm ²	N/A	? 15
Lớp lót bên trong áo s# mi			
Lớp lót: thấm hơi nước	mg/cm/giờ	N/A	? 2
lót: hệ số hơi nước	mg/cm ²	N/A	? 20
giày đế chân SAU ĐÓ			
Đệm chân: chống mài mòn (khô/ướt) (chu kỳ)	chu kỳ	N/A	25600/12800
đ# ngoài PVC			
Chống mài mòn đế ngoài (giảm thể tích)	mm	162	? 150
Chống trượt cơ bản - Ceramic + NaLS - Trượt gót về phía trước	ma sát	0.36	? 0.31
Chống trơn trượt cơ bản - Gôm + NaLS - Trượt lùi về phía trước	ma sát	0.37	? 0.36
Chống trơn trượt SR - Gôm + Glycerin - Trượt gót phía trước	ma sát	N/A	? 0.19
Chống trượt SR - Gôm + Glycerin - Trượt ngược về phía trước	ma sát	N/A	? 0.22
Giá trị chống tĩnh điện	megaohm	201	0.1 - 1000
Giá trị ESD	megaohm	N/A	0.1 - 100
Hấp thụ năng lượng của gót chân	J	20	? 20
Đ#ng đ#u Thép			
Nắp mũi chống va đập (độ hở sau khi va chạm 100J)	mm	N/A	N/A
Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 10kN)	mm	N/A	N/A
Nắp mũi chống va đập (độ hở sau khi va chạm 200J)	mm	24.0	? 14
Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 15kN)	mm	24.0	? 14

kích thước thép: 42

Giày của chúng tôi không ngừng phát triển, dữ liệu kỹ thuật trên có thể thay đổi. Tất cả tên sản phẩm và nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sử dụng hoặc sao chép dưới bất kỳ định dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.